TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21/7/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tùng – Bà Phạm Thị Tố Tâm
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *thành phố Vinh tham gia phiên toà:*
Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.
Trong ngày *21* tháng *7* năm *2017* tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 136/2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2017/QĐXX-ST ngày 07 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Anh Lê Hoài N – Sinh năm 1977
Nơi ĐKHKTT: Số 68, đường T, phường Bùi Thị X, quận Hai B Tr, thành phố Hà Nội
Tạm trú tại: Khối 10, phường L, thành phố Vinh, Nghệ An
2. Bị đơn: Chị Bùi Thị H – Sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Số 68, đường T, phường Bùi Thị X, quận Hai B Tr, thành phố Hà Nội
Tạm trú tại: Khối 10, phường L, thành phố Vinh, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Lê Hoài N trình bày: Anh N và chị Bùi Thị H đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2011 tại UBND xã Th, huyện T, Nghệ An. Hai người sống chung với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh và chị H đã sống ly thân từ tháng 9/2016 cho đến nay. Nay tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Bùi Thị H.

Về con chung: Trong thời gian sống chung anh N, chị H có hai con chung là Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 và Lê N Anh, sinh ngày 12/02/2014. Hiện tại cháu M đang sống cùng với anh N, cháu N Anh đang sống cùng với chị H. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ánh M cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Về quan hệ tài sản chung: Anh N, chị H thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N, chị H không vay nợ Ngân hàng, cá nhân nào, không có tiền gửi và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các buổi làm việc ở Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Bùi Thị H trình bày: Về tình cảm chung: Chị H thống nhất với lời trình bày của anh N về điều kiện, thời gian kết hôn và quá trình chung sống, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn. Theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh N có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác dẫn đến không quan tâm vợ con. Nay anh N làm đơn xin ly hôn, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn. Ngày 19/7/2017 chị H làm đơn yêu cầu anh N đền bù tuổi thanh xuân với số tiền 200.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị H rút yêu cầu đền bù tuổi thanh xuân nhưng yêu cầu anh N hỗ trợ tiền nuôi con là 100.000.000 đồng trong trường hợp chị được nuôi hai con chung, nếu Tòa án giao cho chị nuôi một con chung thì chị không yêu cầu anh N hỗ trợ nuôi con.

Về con chung: Trong thời gian sống chung anh N, chị H có hai con chung là Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 và Lê N Anh, sinh ngày 12/02/2014. Hiện tại cháu M đang sống cùng với anh N, cháu N Anh đang sống cùng với chị H. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Lê Ánh M và Lê N Anh cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Nếu Tòa án không chấp nhận thì chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ánh M cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Về quan hệ tài sản chung: Anh N, chị H thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N, chị H không vay nợ Ngân hàng, cá nhân nào, không có tiền gửi và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tại điều 70, 71, 72 BLTTDS

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoài N, chị Bùi Thị H; về con: xử giao con chung Lê Ánh M cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành, giao con chung Lê N Anh cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: anh N và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: anh N phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Lê Hoài N, chị Bùi Thị H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự tìm hiểu quen biết nhau trước, cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại, có đăng ký kết hôn UBND xã Thn, huyện T, Nghệ An vào ngày 04/4/2011. Quá trình hôn nhân của anh N, chị H đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Anh N, chị H sống hòa thuận một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng , đến tháng 9/2016 thì anh chị sống ly thân cho đến nay. Anh Lê Hoài N, chị Bùi Thị H đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã kéo dài, không thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh N, chị H thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án chấp nhận. Sự thống nhất thỏa thuận của các bên là phù hợp với pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh N, chị H có hai con chung Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 và Lê N Anh, sinh ngày 12/02/2014. Ly hôn anh N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung nếu không được thì chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M. Xét nguyện vọng của anh N, chị H là chính đáng thể hiện trách nhiệm của bố mẹ đối với con. Anh N, chị H có hai con chung nên cần giao mỗi người nuôi một con là phù hợp. Xét cháu Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 sống chung với anh N từ tháng 9/2016 cho đến nay; cháu Lê N Anh sống chung với chị H từ tháng 9/2016 đến nay. Để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu và cháu Lê N Anh còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ hơn nên giao con chung là Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành; giao con chung là Lê N Anh, sinh ngày 12/02/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh N, chị H thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên miễn xét.
Về nợ: Anh N, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Anh Lê Hoài N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 147; khoản 2 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử : 1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoài N và chị Bùi Thị H

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Ánh M, sinh ngày 08/10/2011 cho anh Lê Hoài N trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành; giao con chung Lê N Anh, sinh ngày 12/02/2014 cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh N, chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

3. Về án phí: Anh Lê Hoài N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số 0003923 ngày 13/3/2017.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND TP. Vinh*
- *Chi cục THADS TP. Vinh*
- *UBND xã Th, huyện T, tỉnh Nghệ An*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Hiền